

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THÁNG 6/2011

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Tú
ĐH Sài Gòn

Tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm khó khăn đã được phản ánh rõ trong bức tranh toàn cảnh các doanh nghiệp Việt Nam. Tiền đồng vẫn chịu nhiều sức ép phải giảm giá, ít nhất là trong trung và dài hạn.

Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) theo tháng đã giảm liên tục trong ba tháng trở lại đây, từ 3,3% trong tháng 4 xuống 2,2% trong tháng 5 và 1,1% trong tháng 6. Nhìn vào xu thế này, nhiều người cho rằng lạm phát đang hạ nhiệt. Tuy nhiên, nếu nhìn vào mặt bằng giá - được phản ánh bằng CPI so với cùng kỳ năm trước (CPI theo năm) - thì bức tranh lạm phát không sáng sủa như vậy. Cho đến thời điểm này, CPI theo năm đã lên tới gần 21%, sẽ còn tăng nhẹ trong tháng 7, tháng 8 và chỉ thực sự bắt đầu giảm từ tháng 9.

Tháng 6 là một tháng biến động mạnh của thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam khi có những phiên tăng giá mạnh và có những cổ phiếu có mức tăng giá lên tới 100%. Khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng trên cả hai sàn giao dịch trong tháng 6. Trung bình 34,85 triệu cổ phiếu/1 phiên giao dịch đối với sàn HSX và 43,86 triệu cổ phiếu/1 phiên giao dịch đối với sàn HNX. Trong nửa đầu tháng 6, thị trường đã tăng điểm rất mạnh với sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu REE, HAG, PVX, KLS, BVS, PVA... Nửa cuối tháng, thị trường điều chỉnh giảm điểm sau khi gặp ngưỡng kháng cự mạnh và tình cảnh giao dịch ảm đạm lại diễn ra. Có thể thấy rằng trong suốt thời gian qua, hiện tượng đánh nhanh rút gọn vẫn là chiến thuật giao dịch phổ biến của TTCK Việt Nam. Điều này cho thấy cái nhìn không chắc chắn về TTCK cũng như viễn cảnh kinh tế vĩ mô tại Việt Nam. Ngoài ra, cũng phải thấy rằng chu kỳ giảm giá dài hạn của TTCK Việt Nam chưa

thực sự kết thúc dù đã có mốc đáy mới thấp hơn năm 2009 được thiết lập tại sàn HNX.

Trong tháng 6, vấn đề được giới truyền thông quan tâm nhiều là sự thành công của các phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ. Khả năng xử phạt với các ngân hàng thương mại không đạt lộ trình giới hạn tỷ lệ phi sản xuất và các quy định mới về cho vay chứng khoán.

VN-Index tăng 11,17 điểm

Với 22 phiên giao dịch trong tháng 6, chỉ số vẫn tăng được 11,17 điểm (tăng 2,65%), chủ yếu là nhờ tăng tới 29,2 điểm trong 2 phiên đầu tháng và dừng tại mức 432,54 điểm. Trong những phiên giao dịch cuối cùng của tháng, thị trường diễn biến khá ảm đạm, thanh khoản thấp với xu hướng giảm là chủ yếu. Tổng khối lượng giao dịch trong tháng 6 đạt 766.697.276 đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch là 14.075,10 tỷ đồng. Bình quân mỗi phiên giao dịch ghi nhận 34,85 triệu đơn vị chuyển nhượng và 639,78 tỷ đồng giá trị giao dịch. Có 177 mã tăng giá trong tháng 6 với 55 mã tăng trên 10% và chỉ có 105 mã giảm giá với mức giảm mạnh nhất là VFG ở mức 12%.

Tuy nhiên, hiện tại có 107/292 mã tại HSX đang nằm dưới mệnh giá. Những mã có thị giá thấp nhất vẫn là VKP: 2.200 đồng; BAS: 2.900 đồng; FPC: 2.900 đồng, VSG: 3.000 đồng... Chỉ còn hai mã có thị giá trên 100.000 đồng là VIC: 137.000 đồng; VNM: 109.000 đồng.

Phía tăng giá, VNS của Công ty Cổ phần (CTCP) Ánh Dương Việt Nam, tăng 51,72% từ 14.500 lên 22.000 đồng. Khi có tới 16/22 phiên tăng điểm mạnh với 6 phiên tăng trần. Bốn mã khác có mức tăng trên 35% là STG (47,20%), NNC (42,58%), EVE (38,64%) và PXM (35,71%).

Phía giảm giá, dẫn đầu là mã có mức giảm trên 30%: SAM (-33,03). Cổ phiếu này giảm mạnh nhất trong tháng là do vào ngày 20/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1, đã làm cho giá cổ phiếu giảm từ giá 14.900 đồng xuống còn 7.800 đồng (ngày 20/6). Các mã giảm mạnh khác có VSI (-27,47%), HTL (-27,20%), CMG (-25,83%), ASM (23,18%) ... Cổ phiếu ASM tiếp tục nằm trong danh sách giảm giá mạnh nhất của tháng 6, sau khi giảm 20% trong tháng 5.

HNX-Index tăng 4,87 điểm

Với 22 phiên giao dịch của tháng 6, HNX-Index tăng 4,87 điểm, tương đương mức tăng 77% và kết thúc tháng 6 ở mức 74,35 điểm. Tại HNX, trong tháng 6, tổng cộng có 216 mã tăng trong đó có tới 141 mã tăng trên 10% và 143 mã giảm (34 mã giảm trên 20%, trong đó

10 mã giảm trên 30%). Mức độ tăng giá của các cổ phiếu tại HNX trong tháng qua lớn hơn tại HSX rất nhiều. Tính đến cuối tháng 6, có 198 cổ phiếu nằm dưới mệnh giá (giảm 14 cổ phiếu so với tháng trước), chiếm 52% số cổ phiếu niêm yết tại HNX; trong đó có 40 mã dưới 5.000 đồng.

Phía giảm giá, 10 mã giảm mạnh nhất cũng là 10 mã giảm trên 30%. Dẫn đầu là TDN, mất 45,63% giá trị, từ 20.600 xuống còn 11.200 đồng. Lý do ngày 17/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền tỷ lệ 18% và cổ phiếu thưởng 1:1.

Phía tăng giá, dẫn đầu là IDV của CTCP Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc tăng 106,92% từ 15.900 đồng lên 32.900 đồng, khi có 20/22 phiên tăng điểm và 2 phiên giao dịch đứng giá trong tháng 6 này. Do IDV liên tiếp được các cổ đông nội bộ đăng ký mua với khối lượng lớn đồng thời kết thúc 6 tháng lợi nhuận sau thuế đạt 12 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch năm, trong hoàn cảnh tình hình kinh tế vĩ mô không mấy thuận lợi là điểm sáng trên TTCK Việt Nam. Các mã tăng mạnh khác có KST (56,91%), SAF (48,15%), SDD, HPR.

**TẠP CHÍ Công nghệ
ngân hàng**

PHIẾU ĐẶT BÁO DÀI HẠN

To: Tạp chí Công nghệ ngân hàng
38 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

70C 1207 - 0145G

Bạn đọc không cần
dán tem



Tổng hợp giao dịch nhà đầu tư (NĐT) nước ngoài trong tháng 6

Tháng 6: Khối ngoại mua ròng gần 800 tỷ đồng trên HSX nhưng bán ròng hơn 17 triệu đơn vị. Sàn HNX, khối ngoại giao dịch khá sôi động.

Sàn HSX

Trên sàn HSX, lượng mua vào của khối ngoại đứng ở mức khá cao. Khối ngoại mua ròng về giá trị nhưng bán ròng về khối lượng. Tổng khối lượng mua vào của NĐT nước ngoài đạt 73.330.723 đơn vị, tương ứng 3.025.687.035.000 đồng. Lượng mua chiếm 8,69% giao dịch toàn thị trường về khối lượng và chiếm 16,66% về giá trị. Trong khi đó lượng bán ra cũng rất cao, chỉ kém lượng mua vào rất ít. Tổng khối lượng bán ra đạt 90.457.096 đơn vị, tương ứng 2.232.721.419.000 đồng, chiếm 12,89% toàn thị trường về khối lượng và chiếm 17,49% giá trị. Lượng mua vào ít hơn bán ra 17.126.373 đơn vị, nhưng lại nhiều hơn 792.965.616.000 đồng.

SSI đứng đầu danh sách các cổ phiếu được NĐT nước ngoài mua vào nhiều nhất với

khối lượng khá cao, đạt 4.527.420 đơn vị, tương ứng 85.845.995.000 đồng. Trong khi đó, có 3.273.410 đơn vị SSI, tương ứng 60.894.271.000 đồng bị NĐT nước ngoài bán ra. Các mã đứng sau SSI gồm có CTG (3.829.780 đơn vị), FPT (3.599.190 đơn vị), HAG (3.441.610 đơn vị), DPM (3.217.250 đơn vị), VCB (2.191.970 đơn vị), VIC (2.050.310 đơn vị), ITA (2.015.390 đơn vị), REE (2.008.440 đơn vị), HPG (1.809.740 đơn vị).

Cổ phiếu VIC bị NĐT nước ngoài bán ra nhiều nhất trong tháng 5, thì trong tháng này lại quay lại mua ròng với khối lượng lớn trong 7 phiên liên tiếp kết thúc tháng 6.

VHS đứng đầu danh sách các cổ phiếu bị NĐT nước ngoài bán ra nhiều nhất với 8.407.900 đơn vị, tương ứng 72.835.450.000 đồng. Trong khi đó, có 436.470 đơn vị, tương ứng 3.884.825.000 đồng được NĐT nước ngoài mua vào. Các mã đứng sau VSH gồm có PVT (7.103.030 đơn vị), DPM (4.143.870 đơn vị), KBC (3.801.760 đơn vị), ITA (3.363.010 đơn vị), SSI (3.273.410 đơn vị), REE (2.810.920 đơn vị), FPT (2.601.870 đơn vị), SAM (2.601.490 đơn vị), PVD (2.588.950 đơn vị).

TẠP CHÍ Công nghệ ngân hàng

Tôi đồng ý đặt mua Tạp chí Công nghệ Ngân hàng

<input type="checkbox"/> 6 kỳ (có số Xuân)	(125.000đ)	X cuốn/kỳ
<input type="checkbox"/> 6 kỳ (không có số Xuân)	(114.000đ)	X cuốn/kỳ
<input type="checkbox"/> 12 kỳ	(239.000đ)	X cuốn/kỳ

Từ tháng:...../201.....đến tháng:...../201.....

PHIẾU MUA MỖI TẠP CHÍ 1 KỶ

Họ tên:

Chức vụ:

Công ty:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Ngày

CHỖ MUA MỖI TẠP CHÍ:

Cách 1: Đứng ký trực tiếp tại tòa soạn.
 Cách 2: Bưu điện chuyển tiền và phí vận chuyển về gửi đến tòa soạn.
 Tên ngân hàng và địa chỉ gửi tiền như sau:
 - Đường bưu điện (Dịch vụ chuyển tiền tại các bưu cục).
 - Chuyển khoản.
 CTĐ: Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
 STK: 14010000000000000000
 NN: Số ghi trên II Ngân hàng Công nghiệp TP.HCM
 Cách 3: Đứng ký tại các bưu cục

Sàn HNX

Trên sàn HNX, tháng 6, lượng giao dịch của khối ngoại khá sôi động. Tổng khối lượng giao dịch đạt 37.246.500 đơn vị, tương ứng 529.645.930.000 đồng. Khối ngoại có xu hướng mua vào nhiều hơn bán ra.

KLS đứng đầu danh sách các cổ phiếu được NĐT nước ngoài mua vào nhiều nhất với 3,055,700 đơn vị, tương ứng 32.161.200.000 đồng. Trong khi đó, có 4.486.200 đơn vị, tương ứng 50.025.330.000 đồng bị NĐT nước ngoài bán ra. Các mã đứng sau KLS gồm có PVS (3.052.200 đơn vị), PVX (1.437.500 đơn vị), NTP (896.000 đơn vị), BVS (894.800 đơn vị), AAA (479.700 đơn vị), VND (440.000 đơn vị), DBC (432.500 đơn vị), PGS (405.300 đơn vị). KLS đứng đầu danh sách các cổ phiếu bị NĐT nước ngoài bán ra nhiều nhất với khối lượng khá thấp. Tổng khối lượng bán ra KLS đạt 4.486.200 đơn vị, tương ứng 50.025.330.000 đồng. Trong khi đó có 3.055.700 đơn vị KLS, tương ứng 32.161.200.000 đồng được NĐT nước ngoài mua vào. Các mã đứng sau KLS gồm có PVX (3.729.500 đơn vị), VCG (2.638.500 đơn vị), VND (1.802.000 đơn vị), PVS (1.551.500 đơn vị), BVS (837.900 đơn vị), NTP (766.500 đơn vị), SHB (735.600 đơn vị), WSS (573.500 đơn vị), PVI (458.200 đơn vị).

Khuyến nghị kịch bản tháng 7/2011

Kiểm soát lạm phát sẽ là nhân tố quan trọng lấy lại niềm tin của NĐT đặc biệt là NĐT nước ngoài khi chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ quản lý được sự tăng trưởng của lạm phát bởi sự thiếu nhất quán của Chính phủ trong việc thực thi chính sách trước đây đang khiến nhiều NĐT hoài nghi về cam kết ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ và lo lắng vòng luẩn quẩn trong quá khứ sẽ lại lặp lại.

Thị trường cần có thêm nguồn tiền mới từ khối ngoại bởi với cách đánh nhanh rút gọn

như hiện tại của khối nội, thị trường chỉ mang lại những cơ hội chụp giạt trong ngắn hạn.

Kể từ ngày 1/7, sẽ có một loạt văn bản mới bắt đầu có hiệu lực như Luật sửa đổi và bổ sung, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, quy chế niêm yết mới trên hai sàn chứng khoán hay quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán sẽ có hiệu lực... Điểm chung của tất cả các văn bản này là các tiêu chuẩn về niêm yết, phát hành, xử phạt đều tăng so với những quy định cũ. Điều này sẽ giúp thị TTCK Việt Nam minh bạch hơn, hàng hóa niêm yết sẽ có chất lượng cao hơn. Trong văn bản mới, xử phạt hành chính đối với các vi phạm thao túng giá cổ phiếu hay hành vi cố tình tạo ra cung cầu giả tạo đối với các chứng khoán có thể lên đến 200-300 triệu đồng. Lợi nhuận thu được từ những hành vi vi phạm cũng sẽ bị tịch thu. Mặc dù phải nói rằng những quy định này vẫn còn thấp hơn so với tiêu chuẩn của thế giới nhưng phần lớn NĐT sẽ đón nhận một cách tích cực. Dù còn nhiều việc phải làm, nhưng có thể nói rằng đây đã là một bước tiến lớn của cơ quan quản lý và khi niềm tin trở lại thì thị trường có cơ hội tăng trưởng bền vững hơn.

Trong thời gian vừa qua, sự tăng giảm của thị trường không quá phụ thuộc vào các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp mà do yếu tố dòng tiền đầu cơ chi phối. Nhiều cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt không thu hút được sự quan tâm của giới đầu tư nhưng những cổ phiếu có kết quả kinh doanh thua lỗ lại là điểm đến của dòng tiền đầu cơ. Tất nhiên, trong dài hạn, giá trị cơ bản sẽ phản ánh giá trị doanh nghiệp và việc giá biến động mạnh trong ngắn hạn không phải điều quá bất ngờ nhưng cũng vì thế mà có thể nói rằng ảnh hưởng kết quả kinh doanh trong quý 2 và trong 6 tháng đầu năm của các doanh nghiệp đối với thị trường sẽ không đáng kể.

Trong tuần giao dịch cuối cùng của tháng 6, thị trường lại tiếp tục rơi vào cảnh chợ chiều cuối đông với những phiên giao dịch đi ngang

và thanh khoản giảm mạnh. Hiện nay tâm lý NĐT tập trung vào hai vấn đề:

- Dự thảo thông tư quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng thay thế cho Thông tư số 13 và 19 và của Ngân hàng Nhà nước, trong đó có Điều 16 quy định về giới hạn cấp tín dụng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu. Nhiều phương tiện truyền thông đang cho rằng với quy định mới tỷ lệ dòng vốn vào TTCK qua kênh tín dụng sẽ giảm mạnh. Vấn đề này khiến nhiều NĐT thêm bi quan về viễn cảnh thị trường. Với tỷ lệ giới hạn quy định tại Điều 16 là 3% vào năm 2012 các ngân hàng thương mại sẽ không cắt giảm quá nhiều tín dụng đối với TTCK. Mặt khác, có thể thấy rằng trong thời gian qua, một loạt các công ty chứng khoán có tỷ lệ đòn bẩy cao đã đồng loạt hạn chế và cắt giảm tỷ lệ cho vay chứng khoán như SBS, APEC, Thăng Long, Phú Hưng, An Bình, Công Thương, SHS, Artex... Đặc biệt, SBS đã dừng hẳn hoạt động cho vay chứng khoán hơn 1 tháng qua (SBS là một trong ba công ty tài trợ vốn lớn nhất trên TTCK niêm yết). Như vậy, dòng vốn vào TTCK trong thời gian qua chủ yếu là tiền thật của giới đầu tư.

- Áp lực thoái vốn từ các quỹ khi sắp hết một chu kỳ đầu tư: từ năm 2012 sẽ bắt đầu làn sóng thoái vốn, khoảng hơn 3.400 tỷ đồng;

năm 2013-2015, số vốn có thể bị rút khỏi thị trường lần lượt là 31.615 tỷ đồng, 20.608 tỷ đồng và 7.421 tỷ đồng. Đây là một áp lực với TTCK nói chung. Nhưng quan sát trong quá khứ, không phải tất cả các tổ chức đều sẽ thoái vốn bằng cách bán ra trên TTCK. Có hai cách thức tiếp cận vấn đề này: (i) Các quỹ sẽ tìm đối tác mới để chuyển nhượng phần vốn của mình; (ii) Các quỹ sẽ mở một quỹ mới và chuyển số cổ phiếu đang nắm giữ của quỹ cũ sang. Nói chung rất khó định lượng vấn đề này ở thời điểm hiện tại. Việc thoái vốn hay không sẽ phụ thuộc vào niềm tin của NĐT tổ chức tại thời điểm thoái vốn về triển vọng tăng trưởng trong dài hạn của nền kinh tế Việt Nam cũng như khả năng tăng trưởng của TTCK.

Tóm lại, những rủi ro đối với TTCK Việt Nam vẫn còn khá lớn nhưng cơ hội sinh lời cũng rất cao. Điều quan trọng lúc này chính là thanh khoản của thị trường. Nếu thanh khoản quay trở lại mức 30 triệu cổ phiếu/1 phiên giao dịch thì dù thị trường đi xuống hay đi lên đều mở ra cơ hội sinh lợi đối với NĐT. Trong khi đó nếu thanh khoản giảm và thị trường tiếp tục đi ngang thì đó chính là thảm họa với NĐT nói chung cũng như đối với các công ty chứng khoán nói riêng■

